BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2466 /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở (đề tài cấp trường trọng điểm) năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Công văn số 230/BGDĐT-KHCNMT ngày 16/01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường, Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2345/QĐ-ĐHV ngày 09/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới, sáng tạo của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Thông báo số 155/TB-ĐHV ngày 20/9/2024 thông báo Kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Theo đề nghị của các Trưởng đơn vị: Phòng Đào tạo, Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở (đề tài cấp trường trọng điểm) năm 2024, đơn vị chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và kinh phí thực hiện 57 đề tài (các đề tài về cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học) *(có danh sách kèm theo).*

Điều 2. Thời gian thực hiện các đề tài từ ngày 30/9/2024 đến ngày 30/9/2025. Tổng kinh phí thực hiện: **3.573.900.000 đồng** ***(Ba tỷ, năm trăm bảy mươi ba triệu, chín trăm nghìn đồng chẵn)***. Kinh phí thực hiện đề tài được chi từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Đào tạo, Khoa học và Hợp tác quốc tế, Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp; Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Theo Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: HCTH, KH&HTQT, KH-TC.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ (ĐỀ TÀI CẤP TRƯỜNG TRỌNG ĐIỂM) NĂM 2024

(Ban hành Kèm theo Quyết định số: 2466 /QĐ-ĐHV ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
1	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Toán học***	Trường Sư phạm	TĐ2024-01CS	TS. Dương Xuân Giáp	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Toán học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
2	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Toán học (lớp tài năng)***	Trường Sư phạm	TĐ2024-02CS	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Loan	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Toán học (lớp tài năng)*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
3	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Vật lý***	Trường Sư phạm	TĐ2024-03CS	PGS.TS. Nguyễn Thị Nhị	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Vật lý*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
4	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Hóa học***	Trường Sư phạm	TĐ2024-04CS	PGS.TS. Lê Đức Giang	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Hóa học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
					chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
5	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Sinh học***	Trường Sư phạm	TĐ2024-05CS	TS. Nguyễn Thị Thảo	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Sinh học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 3: Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
6	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Tin học***	Trường Sư phạm	TĐ2024-06CS	TS. Trần Thị Kim Oanh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Tin học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 4: Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
7	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Ngữ văn***	Trường Sư phạm	TĐ2024-07CS	TS. Lê Thị Sao Chi	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Ngữ văn*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
8	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Lịch sử***	Trường Sư phạm	TĐ2024-08CS	TS. Lê Thế Cường	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Lịch sử*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
9	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Địa lí***	Trường Sư phạm	TĐ2024-09CS	TS. Nguyễn Thị Việt Hà	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Địa lí*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
10	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Giáo dục Chính trị***	Trường Sư phạm	TĐ2024-10CS	TS. Bùi Thị Cần	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Giáo dục chính trị*** theo Bộ chuẩn đảm	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
					bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
11	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Giáo dục Tiểu học***	Trường Sư phạm	TĐ2024-11CS	TS. Chu Thị Hà Thanh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Giáo dục Tiểu học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 3: Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
12	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Giáo dục Mầm non***	Trường Sư phạm	TĐ2024-12CS	TS. Trần Thị Hoàng Yến	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Giáo dục Mầm non*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 4: Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
13	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Quản lý giáo dục***	Trường Sư phạm	TĐ2024-13CS	TS. Bùi Văn Hùng	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Quản lý giáo dục*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
14	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Giáo dục Quốc phòng - An ninh***	Trung tâm GDQP &AN	TĐ2024-14CS	TS. Lê Thục Anh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Giáo dục Quốc phòng - An ninh*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
15	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Chính trị học***	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	TĐ2024-15CS	TS. Phan Văn Tuấn	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Chính trị học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
16	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Quản lý nhà nước***	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	TĐ2024-16CS	TS. Nguyễn Thị Lê Vinh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Quản lý nhà nước*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
					chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
17	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Luật***	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	TĐ2024-17CS	TS. Đinh Văn Liêm	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Luật*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 3: Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
18	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Luật hiến pháp và luật hành chính***	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	TĐ2024-18CS	TS. Nguyễn Văn Đại	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Luật hiến pháp và luật hành chính*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
19	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Luật kinh tế***	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	TĐ2024-19CS	PGS.TS. Phạm Thị Huyền Sang	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Luật kinh tế*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 6: Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
20	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Luật dân sự và tố tụng dân sự***	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	TĐ2024-20CS	TS. Hà Thị Thuý	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Luật dân sự và tố tụng dân sự*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
21	Cải tiến chương trình đào tạo	Trường Khoa học Xã hội và	TĐ2024-21CS	TS. Trần Thị Thủy	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Việt Nam***	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
	ngành ***Việt Nam học***	Nhân văn			***học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
22	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công tác xã hội***	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	TĐ2024-22CS	TS. Võ Thị Cẩm Ly	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công tác xã hội*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
23	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Quản lý văn hóa***	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	TĐ2024-23CS	TS. Hắc Xuân Cảnh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Quản lý văn hóa*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 4: Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
24	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Kinh tế***	Trường Kinh tế	TĐ2024-24CS	TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kinh tế*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
25	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Kinh tế số***	Trường Kinh tế	TĐ2024-25CS	PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kinh tế số*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
26	Cải tiến chương	Trường Kinh tế	TĐ2024-26CS	TS. Trần Thị Lê Na	Cải tiến chương trình đào tạo	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ,	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
	trình đào tạo ngành ***Quản trị kinh doanh***				trình độ đại học ngành ***Quản trị kinh doanh*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
27	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Thương mại điện tử***	Trường Kinh tế	TĐ2024-27CS	TS. Trần Quang Bách	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Thương mại điện tử*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
					tạo phiên bản 1.0.	của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
28	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Quản trị kinh doanh Chất lượng cao***	Trường Kinh tế	TĐ2024-28CS	PGS.TS. Hồ Thị Diệu Ánh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Quản trị kinh doanh Chất lượng cao*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
29	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Tài chính ngân hàng***	Trường Kinh tế	TĐ2024-29CS	TS. Nguyễn Thị Anh Giang	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Tài chính ngân hàng*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 5: Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
30	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Kế toán***	Trường Kinh tế	TĐ2024-30CS	TS. Nguyễn Thị Thanh Hòa	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kế toán*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
31	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công nghệ thực phẩm***	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	TĐ2024-31CS	TS. Lê Thị Mỹ Châu	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công nghệ Thực phẩm*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
32	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Điều dưỡng***	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	TĐ2024-32CS	PGS. TS. Cao Tiến Trung	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Điều dưỡng*** theo Bộ chuẩn đảm bảo	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
					chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
33	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công nghệ Sinh học***	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	TĐ2024-33CS	TS. Hồ Đình Quang	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công nghệ Sinh học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
34	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Nuôi trồng thủy sản***	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	TĐ2024-34CS	TS. Phạm Mỹ Dung	Cải tiến được chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Nuôi trồng thủy sản theo*** Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 5: Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
35	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Nông học***	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	TĐ2024-35CS	TS. Thái Thị Ngọc Lam	Cải tiến được chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Nông học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
36	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Khoa học cây trồng***	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	TĐ2024-36CS	TS. Nguyễn Hữu Hiền	Cải tiến được chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Khoa học cây trồng*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
37	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Chăn nuôi***	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	TĐ2024-37CS	TS. Tạ Thị Bình	Cải tiến được chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Chăn nuôi*** theo Bộ chuẩn đảm bảo	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
					chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
38	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Thú y***	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	TĐ2024-38CS	TS. Hoàng Thị Mai	Cải tiến được chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Thú Y*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
39	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Quản lý Đất đai***	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	TĐ2024-39CS	TS. Trần Đình Du	Cải tiến được chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Quản lý Đất đai*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 5: Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
40	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Quản lý Tài nguyên và Môi trường***	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	TĐ2024-40CS	TS. Hoàng Anh Thế	Cải tiến được chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Quản lý Tài nguyên và Môi trường*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
41	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Giáo dục thể chất***	Khoa Giáo dục thể chất	TĐ2024-41CS	TS. Võ Văn Đăng	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Giáo dục thể chất*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
42	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Quốc tế học***	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	TĐ2024-42CS	TS. Nguyễn Duy Bình	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Quốc tế học*** theo Bộ chuẩn đảm bảo	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
					chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
43	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Ngôn ngữ Anh***	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	TĐ2024-43CS	TS. Nguyễn Thị Kim Anh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Ngôn ngữ Anh*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
44	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Sư phạm Tiếng Anh***	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	TĐ2024-44CS	PGS. TS. Trần Thị Ngọc Yến	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Sư phạm Tiếng Anh*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 5: Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
45	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Kiến trúc***	Khoa Xây dựng	TĐ2024-45CS	TS. Phạm Hồng Sơn	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kiến trúc*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
46	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Kỹ thuật xây dựng***	Khoa Xây dựng	TĐ2024-46CS	TS. Nguyễn Duy Duẩn	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kỹ thuật xây dựng*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
47	Cải tiến chương trình đào ngành ***Kỹ thuật xây dựng công***	Khoa Xây dựng	TĐ2024-47CS	TS. Phan Đình Quốc	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông***	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
	trình giao thông				theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
48	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Kinh tế xây dựng***	Khoa Xây dựng	TĐ2024-48CS	TS. Nguyễn Trọng Hà	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kinh tế xây dựng*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
49	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Khoa học máy tính***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-49CS	TS. Phan Anh Phong	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Khoa học máy tính*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 5: Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
50	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công nghệ thông tin***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-50CS	TS. Lê Văn Minh	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công nghệ thông tin*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
51	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Kỹ thuật điện tử viễn thông***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-51CS	TS. Lê Đình Công	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kỹ thuật điện tử viễn thông*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
52	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công nghệ kỹ thuật điện***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-52CS	TS. Cao Thành Nghĩa	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công nghệ kỹ thuật điện tử viễn***	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
	tử viễn thông				***thông*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
53	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-53CS	TS. Dương Đình Tú	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	
54	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-54CS	TS. Lê Văn Chương	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
						Nội dung 5: Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0		
55	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công nghệ kỹ thuật ô tô***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-55CS	TS. Phan Văn Dư	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công nghệ kỹ thuật ô tô*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
56	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công nghệ kỹ thuật nhiệt***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-56CS	TS. Đỗ Mai Trang	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công nghệ kỹ thuật nhiệt*** theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần. **Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	**62.700.000**
57	Cải tiến chương trình đào tạo ngành ***Công nghệ kỹ***	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	TĐ2024-57CS	TS. Đặng Thái Sơn	Cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học ngành ***Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử***	**Nội dung 1**: Rà soát, cập nhật động từ mô tả cấp độ, mức năng lực và điểm năng lực của các PLO phù hợp với hướng dẫn tại Bộ chuẩn VU.PQA.1.0.	**Sản phẩm 1:** Chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT. **Sản phẩm 2:** Ma trận phân nhiệm PLO cho các học phần.	**62.700.000**

TT	Tên đề tài	Đơn vị chủ trì	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu	Kết quả và sản phẩm	Kinh phí tối đa
	thuật điện, điện tử				theo Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0.	**Nội dung 2:** Rà soát, cập nhật điểm năng lực, trọng số của PLO phân nhiệm cho mỗi học phần phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 3:** Xây dựng mới Bảng mô tả tương quan về nội hàm, mức năng lực của các CLO với các PLO phân nhiệm cho học phần. **Nội dung 4:** Xây dựng mới Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 5:** Cải tiến sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Nội dung 6:** Cải tiến Bản mô tả CTĐT phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0	**Sản phẩm 3:** Bảng phân nhiệm PLO/CLO mô tả chi tiết các CĐR học phần theo các CĐR CTĐT. **Sản phẩm 4:** Ma trận phân nhiệm PLO/CLO phù hợp với Bộ chuẩn VU.PQA.1.0. **Sản phẩm 5:** Sơ đồ cấu trúc và trình tự dạy học. **Sản phẩm 6:** Bản mô tả CTĐT.	

Tổng cộng số lượng đề tài: 57 đề tài.
Tổng kinh phí: **3.573.900.000đ** ***(Ba tỷ, năm trăm bảy mươi ba triệu, chín trăm nghìn đồng chẵn)./.***